

Số: 17/14/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 23 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v Bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 1 dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 2, phường Quyết Tiến

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu V/v ban hành quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1608/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND thành phố Lai Châu V/v phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 1 dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 2, phường Quyết Tiến;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 1115/TTr-TNMT ngày 21/10/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông **Ngô Ngọc Hiền** - Cư trú tại Tổ 8, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **106.556.000 đồng**.

(Bằng chữ: Một trăm linh sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND phường Quyết Tiến.

- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình ông **Ngô Ngọc Hiền** có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND phường Quyết Tiến; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- UBND phường Đoàn Kết;
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



  
Phạm Minh Tuấn



**BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ (bổ sung lần 1)**

Dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 2, phường Quyết Tiến

(Kèm theo Quyết định số 1714/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	2	3	4	5	6=4*5
<b>1</b>	<b>Ngô Ngọc Hiền</b>				
	Địa chỉ: Tổ 8, phường Quyết Tiến				
	Tổng kinh phí được bồi thường, hỗ trợ (a+b)				106.556.000
<b>a</b>	<b>Về đất</b>				26.639.000
1	Diện tích thu hồi	m <sup>2</sup>	783,5		
2	Loại đất				
	Đất trồng cây lâu năm	m <sup>2</sup>	783,5	34.000	26.639.000
<b>3</b>	<b>Vị trí (VT1)</b>				
4	Nguồn gốc: Đất được Nhà nước cấp GCNQSD đất số BQ 450156 cấp ngày 25/12/2014 đất sử dụng ổn định không tranh chấp. Phần diện tích đất chồng lấn lên thửa 87 TĐĐ 2 đang quy chủ cho bà Đặng Thị Hào; thửa 242 TĐĐ 3 (DGT) quy chủ cho UBND Quyết Tiến quản lý; thửa 147 TĐĐ 3 đang quy chủ cho ông Nguyễn Văn Phương và bà Nguyễn Thị Luyến hiện trạng là đất của gia đình ông Hiền sử dụng ổn định không tranh chấp có cùng nguồn gốc với GCN đã cấp				
<b>b</b>	<b>Tài sản vật kiến trúc (Tài sản vật kiến trúc xây dựng trên đất nông nghiệp không được bồi thường, hỗ trợ)</b>				-
1	Nhà khung cột gỗ đường kính cột >20cm (6,3*9,2)	m <sup>2</sup>	58,0		
2	Lưới B40 (22*1,5)	m <sup>2</sup>	33,0		
3	Tường xây gạch bi T12cm (21*1,9)	m <sup>2</sup>	39,9		
4	Ống nhựa PVC Φ 110	m	2,0		
5	Bán mái xây gạch bi T12cm nền lán VXM, mái lợp PRXM (6,3*3,5) cao 2,4m	m <sup>2</sup>	22,1		
6	Tường xây gạch bi T12cm (3*1,9)	m <sup>2</sup>	5,7		
7	Trát VXM không đánh màu (6*1,9)	m <sup>2</sup>	11,4		
8	Bình nóng lạnh	bình	1,0		
9	Xí bệt	Cái	1,0		
10	Bê phốt xây gạch bi t12cm (1,9*1,8*2)	m <sup>3</sup>	6,8		
11	Bán mái ghép gỗ, mái lợp PRXM nền lán VXM (2,9*4,4)	m <sup>2</sup>	12,8		
12	Chuồng chó ghép gỗ mái lợp PRXM nền lán VXM (2,6*3,7)	m <sup>2</sup>	9,6		
13	Nền bê tông đá dăm dày 10cm (7,7*0,8)+(4*2,8)	m <sup>2</sup>	17,4		
14	Bó bờ hoàn chỉnh	m	15,0		
15	Chuồng gà xây gạch bi nền lán VXM mái lợp PRXM (4,5*4,1)	m <sup>2</sup>	18,5		
16	Khung thép lưới B40 (2,8*1,8)	m <sup>2</sup>	5,0		
17	Ống nhựa HDPE Φ 20	m	100,0		
18	Tấm đan BTCT bàn bếp (0,7*2,5*0,1)	m <sup>3</sup>	0,2		
19	Tường xây gạch đỏ T11cm (1,2*0,8)	m <sup>2</sup>	1,0		
20	Trần nhựa (8,4*4)	m <sup>2</sup>	33,6		
21	Nền lát gạch liên doanh (8,4*4)	m <sup>2</sup>	33,6		

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	2	3	4	5	$6=4*5$
22	Téc nước	Bình	1,0		
23	Tường xây gạch bi t12cm (26*2,6)	m <sup>2</sup>	67,6		
24	Trát VXM không đánh màu (26*2,6)*2	m <sup>2</sup>	135,2		
25	Tường xây gạch bi t12cm (9*1,6)+(8,5*1,2)	m <sup>2</sup>	24,6		
26	Bán mái xây gạch bi T12 cm lợp tôn, nền lán VXM (6,6*3,3) (cao 2,8)	m <sup>2</sup>	21,8		
27	Mái lợp PRXM (9*2,9)*2	m <sup>2</sup>	52,2		
28	Cổng sắt (2,1*2,2)	m <sup>2</sup>	4,6		
<i>c</i>	<i>Chính sách hỗ trợ</i>				79.917.000
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (theo điểm a mục 1 điều 17 của Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 5/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu)	m <sup>2</sup>	783,5	102.000	79.917.000



Số: 1115/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 23 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v Bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 1 dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 2, phường Quyết Tiến

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu V/v ban hành quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1608/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND thành phố Lai Châu V/v phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 1 dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 2, phường Quyết Tiến;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 1115/TTr-TNMT ngày 21/10/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông **Trần Đình Bảy** - Cư trú tại Tổ 11, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **306.317.250 đồng**.

(Bằng chữ: Ba trăm linh sáu triệu ba trăm mười bảy nghìn hai trăm năm mươi đồng).

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND phường Quyết Tiến.
- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình ông **Trần Đình Bầy** có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND phường Quyết Tiến; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- UBND phường Đoàn Kết;
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Minh Tuấn**



**BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ (bổ sung lần 1)**

**Dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 2, phường Quyết Tiến**

(Kèm theo Quyết định số: *1715/QĐ-UBND* ngày *23/10/2019* của UBND thành phố Lai Châu)



TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6=4*5</i>
<b>1</b>	<b>Trần Đình Bẩy</b>				
	Địa chỉ: Tổ 11, phường Đoàn Kết				
	Tổng kinh phí được bồi thường, hỗ trợ (a+b+c)				306.317.250
<b>a</b>	<b>Về đất</b>				63.699.000
1	Diện tích thu hồi	m <sup>2</sup>	1.873,5		
2	Loại đất				
	Đất trồng cây lâu năm	m <sup>2</sup>	1.873,5	34.000	63.699.000
<b>3</b>	<b>Vị trí (VT1)</b>				
<b>4</b>	Nguồn gốc: Đất được Nông trường giao khoán ngày 26/3/1996. Phần diện tích đất chồng lấn lên thửa đất số 147 TĐĐ 3 đang quy chủ cho ông Nguyễn Văn Phương và bà Nguyễn Thị Luyến; thửa 86 TĐĐ 2 đã cấp GCN QSD đất số BQ 450156 ngày 25/12/2014 cho ông Ngô Ngọc Hiền và bà Nguyễn Thị Nhung; thửa 242 TĐĐ 3 (DGT) quy chủ UBND phường Quyết Tiến quản lý; thửa đất số 146 TĐĐ 3 đang quy chủ cho bà Nguyễn Thị Phú; thửa 159 TĐĐ 3 đã cấp GCN QSD đất số BQ450146 ngày 4/6/2015 cho ông Trần Văn Quyết và bà Lê Thị Ánh; thửa 160 TĐĐ 3 đang quy chủ cho bà Lý Thị Hiền thực tế là đất của ông Bẩy được giao khoán năm 1996 sử dụng ổn định không có tranh chấp				
<b>b</b>	<b>Cây cối hoa màu</b>				51.521.250
18	Sản lượng chè 1.873,5m <sup>2</sup> *25tấn/ha/năm*2 năm	kg	9.367,5	5.500	51.521.250
<b>c</b>	<b>Chính sách hỗ trợ</b>				191.097.000
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (theo điểm a mục 1 điều 17 của Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 5/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu)	m <sup>2</sup>	1.873,5	102.000	191.097.000

Số: 1716/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 23 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v Bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 1 dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 2, phường Quyết Tiến

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu V/v ban hành quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1608/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND thành phố Lai Châu V/v phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 1 dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 2, phường Quyết Tiến;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 1115/TTr-TNMT ngày 21/10/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông **Đỗ Ngọc Phú** và bà **Đỗ Thị Lan** - Cư trú tại Tổ 6, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **3.335.400 đồng**.

(Bằng chữ: Ba triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn bốn trăm đồng).

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.



- Địa điểm tại Trụ sở UBND phường Quyết Tiến.

- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình ông **Đỗ Ngọc Phú** và bà **Đỗ Thị Lan** có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND phường Quyết Tiến; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Minh Tuấn**

**BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ (bổ sung lần 1)**

Dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bậc 4D-Lô 2, phường Quyết Tiến

(Kèm theo Quyết định số: *1716/QĐ-UBND* ngày *23/10/2019* của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6=4*5</i>
<b>1</b>	<b>Đỗ Ngọc Phú, Đỗ Thị Lan</b>				
	Địa chỉ: Tổ 6, phường Quyết Tiến				
	Tổng kinh phí được bồi thường, hỗ trợ (a+b+c)				3.335.400
<b>a</b>	<b>Về đất</b>				<b>693.600</b>
1	Diện tích thu hồi	m <sup>2</sup>	20,4		
2	Loại đất				
	Đất trồng cây lâu năm	m <sup>2</sup>	20,4	34.000	693.600
	Vị trí (VT1)				
	Nguồn gốc: Được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 450 144 cấp ngày 19/12/2014				
<b>b</b>	<b>Cây cối hoa màu</b>				<b>561.000</b>
1	Sản lượng chè 20,4 m <sup>2</sup> *25 tấn /ha/năm* 2 năm	kg	102,0	5.500	561.000
<b>c</b>	<b>Chính sách hỗ trợ</b>				<b>2.080.800</b>
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (theo điểm a mục 1 điều 17 của Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 5/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu)	m <sup>2</sup>	20,4	102.000	2.080.800